

MẪU ĐỀ XUẤT NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Mẫu BMTS07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ XUẤT NGƯỜI HƯỚNG DẪN VÀ ĐỀ TÀI LUẬN ÁN (Dùng cho thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh nếu có)

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh trình độ Tiến sĩ
Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Tên tôi là:, Ngày sinh: / /

Dự tuyển ngành: Mã số:

Điện thoại liên hệ: Email:

Tôi xin đề xuất người hướng dẫn khoa học, cụ thể:

- Họ tên người hướng dẫn 1:

+ Học vị: , Năm cấp:

+ Ngành/Chuyên ngành của học vị:

+ Học hàm: , Năm phong:

+ Đơn vị công tác:

- Họ tên người hướng dẫn 2 (nếu có):

+ Học vị: , Năm cấp:

+ Ngành/Chuyên ngành của học vị:

+ Học hàm: , Năm phong:

+ Đơn vị công tác:

Đề nghị Hội đồng xét tuyển, đơn vị chuyên môn và Nhà trường xem xét./

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Người được đề xuất là hướng dẫn nghiên cứu sinh cần đáp ứng quy định tại Điều 4, 5, 6 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

BẢNG KÊ THÔNG TIN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH ĐƯỢC ĐỀ XUẤT

Họ và tên: , Ngày sinh: .../.../...

Học vị: ... , Năm cấp: ...

Ngành/Chuyên ngành của học vị:

Học hàm: ... , Năm phong: ...

Số điện thoại:; Email: ...

Đơn vị công tác:

Số nghiên cứu sinh đã hướng dẫn tốt nghiệp:

Số nghiên cứu sinh đang hướng dẫn: ...

1. Bảng kê chi tiết các công bố khoa học là tác giả chính trong 5 năm

(tính đến thời điểm ra Quyết định cử người hướng dẫn)

TT	Tên tác giả	Tác giả chính (Ghi rõ là tác giả đứng đầu/Tác giả liên hệ)	Tên bài báo	Tên tạp chí. Số ra	Năm công bố	Điểm công trình	Số ISSN/ISBN
1). Bài báo khoa học (đăng trên các tạp chí trong nước được tính điểm 0,75 trở lên nằm trong danh mục của HĐCDGSNN)							
1							
..							
2). Bài báo khoa học (đăng trên các tạp chí quốc tế nằm trong danh mục WoS/Scopus)							
1							
..							
3). Sách/Chương sách tham khảo do Nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành (nằm trong danh mục của HĐCDGSNN)							
1							
..							
4). Sách chuyên khảo do Nhà xuất bản trong nước và quốc tế có uy tín phát hành (nằm trong danh mục của HĐCDGSNN)							
1							

..							
Tổng điểm công trình							

2. Bảng kê chi tiết các Bằng độc quyền sáng chế Quốc gia hoặc Quốc tế là tác giả hoặc đồng tác giả trong 5 năm

(tính đến thời điểm ra Quyết định cử người hướng dẫn)

TT	Tên tác giả	Chủ bằng độc quyền	Tên sáng chế	Cơ quan cấp; Nơi cấp	Số bằng	Số Quyết định cấp, ngày cấp
1						
..						

3. Bảng kê chi tiết thời gian giảng dạy ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ từ 01 năm trở lên từ khi có bằng tiến sĩ

(đối với người chưa có học hàm giáo sư, phó giáo sư)

TT	Kinh nghiệm (thời gian giảng dạy theo trình độ)	Tên học phần; Số tín chỉ	Thời gian giảng dạy (từ ngày .../.../... đến .../.../...)	Tên cơ sở đào tạo
1	Đại học			
...	Thạc sĩ			

Tôi xin cam đoan những nội dung đã khai ở trên là đúng sự thật, nếu có điều gì sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

....., ngày tháng năm

Người hướng dẫn được đề xuất

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Người được đề xuất là hướng dẫn nghiên cứu sinh cần đáp ứng quy định tại Điều 4, 5, 6 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

TIÊU CHUẨN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH

1. Người hướng dẫn chính, hướng dẫn phụ và người hướng dẫn độc lập nghiên cứu sinh phải đáp ứng các tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ tiến sĩ theo quy định, cụ thể:

a) Là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật giáo dục đại học (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) và những quy định pháp luật khác có liên quan;

b) Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ có chuyên môn phù hợp với các học phần, môn học (sau đây gọi chung là học phần) đảm nhiệm trong chương trình đào tạo;

c) Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu và triển khai những hoạt động trao đổi, hợp tác quốc tế về lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm trong chương trình đào tạo tiến sĩ;

2. Trong thời gian 05 năm (60 tháng) tính đến thời điểm có quyết định công nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh, người hướng dẫn chính, người hướng dẫn phụ, người hướng dẫn độc lập phải có thêm kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn liên quan tới đề tài luận án hướng dẫn, cụ thể:

a) Là tác giả chính của báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (sau đây gọi chung là danh mục WoS/Scopus) hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá từ 0,75 điểm trở lên, hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành; các công bố phải đạt tổng điểm từ 4,0 điểm trở lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định cho mỗi loại công trình (không chia điểm khi có đồng tác giả); hoặc

b) Là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia hoặc quốc tế;

3. Mỗi nghiên cứu sinh có 01 hoặc 02 người hướng dẫn, trong đó có 01 người là cán bộ cơ hữu hoặc có hợp đồng giảng dạy, nghiên cứu khoa học của **Trường Đại học Nguyễn Tất Thành** theo quy định của pháp luật; làm việc trọn thời gian tại Trường với thời hạn của hợp đồng phù hợp với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá của nghiên cứu sinh;

4. Người chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư phải Có thời gian giảng dạy ở trình độ đại học hoặc thạc sĩ từ 01 năm (12 tháng) trở lên kể từ khi có bằng tiến sĩ;

5. Tại cùng một thời điểm, người có chức danh giáo sư được hướng dẫn độc lập tối đa 07 nghiên cứu sinh; người có chức danh phó giáo sư, hoặc có bằng tiến sĩ khoa học được hướng dẫn độc lập tối đa 05 nghiên cứu sinh; người có bằng tiến sĩ được hướng dẫn độc lập tối đa 03 nghiên cứu sinh. Trường hợp đồng hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh được tính quy đổi tương đương hướng dẫn độc lập 0,5 nghiên cứu sinh.